**THUYẾT MINH**

**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Khóa XV nhiệm kỳ 2021-2026**

Ngày 19 tháng 2 năm 2025, Quốc hội ban hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương *(sau đây gọi tắt là Luật 2025).* Luật 2025 đã điều chỉnh, bổ sung, thay đổi một số nội dung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân. Vì vậy, để đảm bảo hoạt động của HĐND và các cơ quan HĐND được thực hiện xuyên suốt, liên tục, đúng thẩm quyền, việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện là cần thiết. Các nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể như sau ***(Những chữ gạch ngang là đề nghị bỏ; chữ in đậm là đề nghị bổ sung)***:

| **STT** | **Quy chế ban hành kèm theo** **NGHỊ QUYẾT SỐ 37/2022/NQ-HĐND** | **CĂN CỨ VÀ ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG** |
| --- | --- | --- |
| 1 | Khoản 3 Điều 3. Nguyên tắc hoạt động, quy chế quy định:  3. HĐND huyện làm việc theo chế độ hội nghị và quyết định theo đa số. | Theo quy định tại khoản 1 Điều 4 của Luật, đề nghị Sửa đổi khoản 3 Điều 3 như sau:  “3. HĐND huyện làm việc theo chế độ ~~hội nghị~~ **tập thể** và quyết định theo đa số”. |
| 2 | Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND huyện, quy chế quy định:  HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 26 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 *(sau đây viết tắt là Luật Tổ chức chính quyền địa phương)*; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 *(sau đây viết tắt là Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật)*; Mục 1 Chương III Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 *(sau đây viết tắt là Luật Hoạt động giám sát)*; Luật Tiếp công dân; Nghị quyết 629/2019/UBTVQH14 ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn một số hoạt động của Hội đồng nhân dân và các quy định pháp luật khác có liên quan; Nghị quyết số 594/UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân. | Theo quy định tại Điều 18 của Luật 2025, đề nghị bổ sung Điều 4 như sau:  “HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo ~~Điều 26 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019~~ **Điều 18 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025** *(sau đây viết tắt là Luật Tổ chức chính quyền địa phương)*; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 *(sau đây viết tắt là Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật)*; Mục 1 Chương III Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 *(sau đây viết tắt là Luật Hoạt động giám sát)*; Luật Tiếp công dân; Nghị quyết 629/2019/UBTVQH14 ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn một số hoạt động của Hội đồng nhân dân và các quy định pháp luật khác có liên quan; Nghị quyết số 594/UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân; **các văn bản pháp luật khác có liên quan.**” |
| 3 | Quy chế không quy định về việc biểu quyết của HĐND. | Theo khoản 1 Điều 33 Luật 2025 có quy định: *“Việc biểu quyết bằng hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc hình thức phù hợp khác theo Quy chế làm việc của HĐND.”*  Trên cơ sở đó, đề nghị bổ sung nội dung như sau:  “Biểu quyết của HĐND  a) HĐND huyện quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình bằng hình thức biểu quyết. Đại biểu HĐND huyện có quyền biểu quyết tán thành, không tán thành; trường hợp có ý kiến khác, đại biểu có quyền không biểu quyết và đề nghị được phát biểu tại phiên họp.  b) Trừ trường hợp Luật và các văn bản pháp luật khác đã quy định hình thức biểu quyết, HĐND huyện quyết định áp dụng một trong các hình thức biểu quyết sau:  - Biểu quyết trực tiếp, công khai bằng hình thức giơ tay;  - Bỏ phiếu kín.  c) Trình tự biểu quyết tại kỳ họp được tiến hành như sau:  - Chủ tọa kỳ họp nêu rõ nội dung cần biểu quyết, xin ý kiến đại biểu về hình thức biểu quyết;  - Đại biểu HĐND huyện quyết định hình thức biểu quyết;  - Chủ tọa kỳ họp xin ý kiến đại biểu về nội dung cần biểu quyết;  - Đại biểu HĐND huyện thực hiện biểu quyết;  - Chủ tọa kỳ họp công bố kết quả biểu quyết trong trường hợp biểu quyết bằng giơ tay. Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết trong trường hợp biểu quyết bằng bỏ phiếu kín.” |
| 4 | Khoản 9 Điều 5. Kỳ họp của HĐND huyện, quy chế quy định việc ban hành nghị quyết, biên bản của Kỳ họp như sau:  Sau khi bế mạc, các nghị quyết, báo cáo, biên bản của Kỳ họp HĐND phải được thực hiện theo đúng quy định Điều 86 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.  Giao Thường trực HĐND huyện chỉ đạo các Ban của HĐND huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện hoàn thiện, trình ký chứng thực theo quy định. | Luật 2025 không quy định cụ thể về việc ban hành nghị quyết, biên bản của Kỳ họp, vì vậy đề nghị điều chỉnh, bổ sung khoản 9 Điều 5 như sau:  “~~Sau khi bế mạc, các nghị quyết, báo cáo, biên bản của Kỳ họp HĐND phải được thực hiện theo đúng quy định Điều 86 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.~~  Sau khi bế mạc, giao Thường trực HĐND huyện chỉ đạo các Ban của HĐND huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện hoàn thiện, trình ký chứng thực **các nghị quyết, báo cáo, biên bản của Kỳ họp HĐND đảm bảo** theo **các quy định có liên quan**.” |
| 5 | Điểm a khoản 10 Điều 5. Kỳ họp của HĐND huyện, quy chế quy định:  a) Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm tham dự đầy đủ các Kỳ họp HĐND huyện. Sau khi nhận được giấy triệu tập, đại biểu phải xác nhận *(có hoặc không tham dự Kỳ họp, lý do không tham dự)* với Văn phòng HĐND&UBND huyện *(qua nhóm Zalo đại biểu HĐND huyện hoặc qua số điện thoại của Văn phòng: 02603.503.468)*; đồng thời, báo cáo với Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND huyện để tổng hợp, báo cáo Chủ tọa Kỳ họp biết, điều hành. | Văn phòng HĐND&UBND huyện có sự thay đổi về nhân sự, vì vậy để thuận lợi trong quan hệ công tác giữa đại biểu HĐND huyện và Văn phòng, đề nghị sửa đổi điểm a khoản 10 Điều 5 như sau:  “a) Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm tham dự đầy đủ các Kỳ họp HĐND huyện. Sau khi nhận được giấy triệu tập, đại biểu phải xác nhận *(có hoặc không tham dự Kỳ họp, lý do không tham dự)* với Văn phòng HĐND&UBND huyện *(qua nhóm Zalo đại biểu HĐND huyện hoặc qua ~~số~~ điện thoại của Văn phòng~~: 02603.503.468~~)*; đồng thời, báo cáo với Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND huyện để tổng hợp, báo cáo Chủ tọa Kỳ họp biết, điều hành.” |
| 6 | Điểm a khoản 11 Điều 5. Kỳ họp của HĐND huyện, quy chế quy định:  a) Kỳ họp HĐND huyện sử dụng văn bản điện tử *(trừ tài liệu mật)*; tài liệu lưu hành và việc sử dụng, bảo quản tài liệu tại Kỳ họp thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Tổ chức chính quyền địa phương. | Luật 2025 không quy định cụ thể về tài liệu phục vụ Kỳ họp, vì vậy đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 11 Điều 5 như sau:  "a) Kỳ họp HĐND huyện sử dụng văn bản điện tử *(trừ tài liệu mật)*; tài liệu lưu hành và việc sử dụng, bảo quản tài liệu tại Kỳ họp thực hiện theo quy định ~~tại Điều 92 Luật Tổ chức chính quyền địa phương~~ **về công tác văn thư và các văn bản pháp luật khác có liên quan**.” |
| 7 | Khoản 1 Điều 6. Tiếp xúc cử tri trước và sau Kỳ họp thường lệ, quy chế quy định:  1. Tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND huyện thực hiện theo quy định tại Điều 94 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Kế hoạch tiếp xúc cử tri của HĐND huyện. | Luật 2025 không quy định cụ thể về hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND, vì vậy, đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 như sau:  "1. Tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND huyện thực hiện theo ~~quy định tại Điều 94 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và~~ Kế hoạch tiếp xúc cử tri của **Thường trực** HĐND huyện **và các văn bản pháp luật khác có liên quan**.” |
| 8 | Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND huyện, quy chế quy định:  1. Thường trực HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 104 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Quy chế làm việc của TT HĐND huyện.  2. Hội ý giải quyết công việc và tổ chức phiên họp của Thường trực  Thường trực HĐND huyện thực hiện chế độ hội ý giải quyết công việc hằng tuần và tổ chức các phiên họp theo quy định tại Điều 106 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Điều 72 của Luật Hoạt động giám sát và Quy chế làm việc của Thường trực HĐND huyện khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026 và các quy định có liên quan. | Luật 2025 điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND, đồng thời không quy định cụ thể về phiên họp của Thường trực HĐND, vì vậy đề nghị bổ sung nội dung Điều 8 như sau:  “1.Thường trực HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại ~~Điều 104 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Quy chế làm việc của TT HĐND huyện~~ **Điều 29, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 36 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; các nhiệm vụ được HĐND huyện giao và các quy định của pháp luật** ~~khác~~ **có liên quan**.  2. Hội ý giải quyết công việc và tổ chức phiên họp của Thường trực  Thường trực HĐND huyện thực hiện chế độ hội ý giải quyết công việc hằng tuần và tổ chức các phiên họp theo quy định tại ~~Điều 106 Luật Tổ chức chính quyền địa phương,~~ Điều 72 của Luật Hoạt động giám sát ~~và Quy chế làm việc của Thường trực HĐND huyện khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026~~ và các quy định có liên quan.” |
| 9 | Quy chế không quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, các Ủy viên Thường trực HĐND. | Luật 2025 có quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, các Ủy viên Thường trực HĐND. Để thống nhất trong thực hiện, đề nghị bổ sung nội dung như sau:  “**Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, các Ủy viên Thường trực HĐND**  **Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, các Ủy viên Thường trực HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 30 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; các nhiệm vụ được HĐND huyện giao và các quy định của pháp luật có liên quan..**” |
| 10 | Điều 10. Tiếp công dân của Thường trực HĐND huyện, quy chế quy định:  Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm tổ chức để đại biểu HĐND huyện tiếp công dân; xây dựng và công bố lịch tiếp công dân của Chủ tịch HĐND, đại biểu HĐND huyện theo quy định tại Điều 107 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Tiếp công dân và các văn bản pháp luật có liên quan. | Luật 2025 không quy định cụ thể về hoạt động tiếp công dân của đại biểu HĐND, để thống nhất trong thực hiện, đề nghị sửa đổi Điều 10 như sau:  “Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm tổ chức để đại biểu HĐND huyện tiếp công dân; xây dựng và công bố lịch tiếp công dân của Chủ tịch HĐND, đại biểu HĐND huyện theo quy định tại ~~Điều 107 Luật Tổ chức chính quyền địa phương,~~ Luật Tiếp công dân và các văn bản pháp luật có liên quan.” |
| 11 | Quy chế quy định Điều 11 như sau:  **Điều 11.** Thường trực HĐND huyện ban hành Quy chế làm việc đảm bảo phù hợp nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định và điều kiện thực tế của địa phương. | Theo điểm đ khoản 1 Điều 18 của Luật 2025, HĐND huyện có thẩm quyền ban hành quy chế, không quy định thẩm quyền ban hành quy chế đối với Thường trực HĐND, các Ban và các Tổ đại biểu HĐND. Vì vậy đề nghị bãi bỏ Điều 11 của quy chế. |
| 12 | Khoản 1 Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban của HĐND huyện, quy chế quy định:  1. Ban của HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 109 Luật Tổ chức chính quyền địa phương. | Luật 2025 không quy định cụ thể nội dung về nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban của HĐND huyện. Căn cứ nhiệm vụ của các Ban HĐND tại các văn bản pháp luật có liên quan và tình hình thực tế, đề nghị sửa đổi nội dung khoản 1 Điều 12 như sau:  “1. Các Ban HĐND huyện có các nhiệm vụ, quyền hạn như sau:  a) Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của HĐND liên quan đến lĩnh vực phụ trách.  b) Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách do HĐND hoặc Thường trực HĐND phân công.  c) Giúp HĐND giám sát hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp; giám sát hoạt động của UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cùng cấp trong các lĩnh vực phụ trách; giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi phụ trách.  d) Thực hiện hoạt động giám sát, khảo sát theo quy định của Luật liên quan, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chỉ đạo, phân công của Thường trực HĐND huyện. Kết quả giám sát, khảo sát phải báo cáo HĐND, Thường trực HĐND theo quy định.  đ) Các Ban HĐND chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND; trong thời gian HĐND không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực HĐND.” |
| 13 | Quy chế không quy định cụ thể về lĩnh vực phụ trách của các Ban *(vì Luật 2015 (sửa đổi, bổ sung 2019) đã quy định rõ nội dung này)*. | Luật 2025 không quy định cụ thể về lĩnh vực phụ trách của các Ban, để chủ động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của các Ban HĐND, đề nghị bổ sung nội dung như sau:  “Các lĩnh vực phụ trách của các Ban của HĐND  a) Ban Pháp chế HĐND huyện chịu trách nhiệm trong các lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính ở địa phương.  b) Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện chịu trách nhiệm trong các lĩnh vực kinh tế, ngân sách, đô thị, giao thông, xây dựng, giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, thông tin, thể dục, thể thao, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường, chính sách tôn giáo ở địa phương.  c) Ban Dân tộc HĐND huyện chịu trách nhiệm trong lĩnh vực dân tộc ở địa phương.  d) Các lĩnh vực, nội dung khác theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện.  đ) Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định việc điều chỉnh, bổ sung lĩnh vực phụ trách của các Ban HĐND huyện.” |
| 14 | Quy chế không quy định cụ thể về công tác thẩm tra của các Ban *(vì Luật 2015 (sửa đổi, bổ sung 2019) đã quy định rõ nội dung này)*. | Luật 2025 không quy định cụ thể về công tác thẩm tra, để thống nhất trong quá trình thực hiện hoạt động trên, đề nghị bổ sung nội dung như sau:  “Công tác thẩm tra  a) Để chuẩn bị cho việc thẩm tra, các Ban HĐND huyện cử thành viên tham gia nghiên cứu dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án; yêu cầu cơ quan soạn thảo và các cơ quan hữu quan cung cấp tài liệu và trình bày về vấn đề mà Ban thẩm tra; tổ chức họp lấy ý kiến của những người am hiểu về vấn đề đó; khảo sát tình hình thực tế tại địa phương về những nội dung liên quan đến dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án.  b) Việc thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án phải thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 78 Luật Hoạt động giám sát, Điều 124 và khoản 1 Điều 126 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác có liên quan.  c) Báo cáo thẩm tra cần đánh giá về sự phù hợp của dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; nêu rõ quan điểm và đề xuất phương án xử lý đối với những nội dung còn có ý kiến khác nhau.  d) Giao Ban pháp chế HĐND huyện có trách nhiệm phối hợp với các Ban HĐND huyện thẩm tra tính pháp lý các nội dung trình tại Kỳ họp HĐND huyện.” |
| 15 | Khoản 2, 3, 4 Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban của HĐND huyện, quy chế quy định:  2. Thực hiện hoạt động giám sát, khảo sát theo quy định của Luật liên quan, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chỉ đạo, phân công của Thường trực HĐND huyện. Kết quả giám sát, khảo sát phải báo cáo HĐND, Thường trực HĐND theo quy định.  3. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án theo quy định tại Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Điều 78 Luật Hoạt động giám sát, Điều 124 và khoản 1 Điều 126 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác có liên quan. Giao Ban pháp chế HĐND huyện có trách nhiệm phối hợp với các Ban HĐND huyện thẩm tra tính pháp lý các nội dung trình tại Kỳ họp HĐND huyện.  4. Ban hành Quy chế làm việc của Ban phù hợp nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định và điều kiện thực tế của địa phương. | Trên cơ sở đề nghị bổ sung vê hoạt động giám sát và công tác thẩm tra của các Ban HĐND huyện như trên, đã quy định rõ nội dung có liên quan theo quy định. Bên cạnh đó, Luật 2025 không quy định cụ thể về công tác thẩm tra, không quy định thẩm quyền ban hành quy chế làm việc đối với các Ban HĐND. Vì vậy, để thống nhất trong hoạt động của Ban HĐND huyện, đề nghị bãi bỏ Khoản 2, 3, 4 Điều 12 của quy chế. |
| 16 | Khoản 1 và khoản 2 Điều 13. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ đại biểu HĐND huyện, quy chế quy định:  1. Tổ đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định tại Điều 112 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.  2. Tổ đại biểu HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát theo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, phân công của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện và các văn bản khác có liên quan.  Trước **ngày 15 tháng 01 hằng năm**, căn cứ nghị quyết về chương trình giám sát của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện và các Ban của HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện ban hành Kế hoạch giám sát của Tổ để thực hiện **ít nhất 01 cuộc** giám sát chuyên đề trong năm. Trong đó, xác định rõ đối tượng, phạm vi, nội dung, kế hoạch và thành phần tham gia giám sát của Tổ đại biểu HĐND huyện gửi về Thường trực HĐND huyện theo dõi, chỉ đạo. | Luật 2025 không quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ đại biểu HĐND huyện, để thống nhất trong hoạt động của Tổ đại biểu, đề nghị:  1. Bãi bỏ khoản 1 Điều 13.  2. Bổ sung nội dung Điều 13 như sau:  “Tổ đại biểu HĐND giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND cùng cấp trên địa bàn hoặc về các vấn đề do HĐND hoặc Thường trực HĐND phân công. Hoạt động giám sát thực hiện đảm bảo theo Điều 83 Luật Hoạt động giám sát, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các văn bản khác có liên quan.  Tổ đại biểu HĐND có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị đóng góp ý kiến cho kỳ họp Hội đồng nhân dân cùng cấp; tổ chức cho đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri; thu thập ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp HĐND; báo cáo với cử tri về kết quả kỳ họp sau kỳ họp HĐND. Hoạt động tiếp xúc cử tri thực hiện đảm bảo theo các văn bản pháp luật có liên quan.”  3. Sửa đổi khoản 2 Điều 13 như sau:  “Tổ đại biểu HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát theo ~~nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội~~ **Điều 18 Nghị quyết số 594/UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội**, phân công của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện và các văn bản khác có liên quan.” |
| 17 | Điều 14. Nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND huyện, quy chế quy định:  1. Đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại các 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Đại biểu HĐND huyện hoạt động không chuyên trách phải đảm bảo dành ít nhất một phần ba thời gian làm việc trong năm để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND theo quy định tại khoản 2 Điều 103 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.  2. Đại biểu HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, phân công của Thường trực HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện và các văn bản khác có liên quan. | Theo Luật 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND tại Điều 31, đồng thời không quy định về thời gian làm việc của đại biểu không chuyên trách. Để thống nhất trong quá trình hoạt động của đại biểu, đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 14 như sau:  “1. Đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại ~~các~~ **Điều 31** ~~91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100~~ Luật Tổ chức chính quyền địa phương. ~~Đại biểu HĐND huyện hoạt động không chuyên trách phải đảm bảo dành ít nhất một phần ba thời gian làm việc trong năm để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND theo quy định tại khoản 2 Điều 103 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.~~  2. Đại biểu HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát theo **Điều 83 Luật Hoạt động giám sát**, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, phân công của Thường trực HĐND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện và các văn bản khác có liên quan.” |
| 18 | Điều 15. Quan hệ công tác của Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện, quy chế quy định:  Quan hệ công tác của Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện với các cơ quan, đơn vị, địa phương... thực hiện theo quy chế làm việc của Thường trực HĐND huyện và các văn bản pháp luật có liên quan quy chế làm việc của các Ban của HĐND huyện*.* | Luật 2025 không quy định thẩm quyền ban hành quy chế đối với Thường trực HĐND, các Ban HĐND. Để thống nhất trong quá trình làm việc của các cơ quan HĐND huyện, đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:  “Quan hệ công tác của Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện với các cơ quan, đơn vị, địa phương... thực hiện theo quy chế làm việc của ~~Thường trực~~ HĐND huyện **và các văn bản pháp luật có liên quan** ~~quy chế làm việc của các Ban của HĐND huyện~~*.*” |